

Số: /KH-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn" năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 362/QĐ-BTP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Tư pháp về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn" (sau đây gọi tắt là Đề án) năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh năm 2020 trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung đề ra tại Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ nhằm từng bước đạt được các mục tiêu của Đề án;

b) Phổ biến rộng rãi nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn; các văn bản về việc phê chuẩn, triển khai thực hiện Công ước; các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; các hành vi tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định có liên quan tới cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân thông qua các hình thức, biện pháp hiệu quả, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết, giáo dục, bồi dưỡng nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

2. Yêu cầu:

a) Bám sát các chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2020;

b) Các hoạt động phải đúng mục tiêu, bám sát với nội dung của Đề án, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả;

c) Kết hợp các hoạt động của Đề án với việc thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch khác về phổ biến, giáo dục pháp luật đang được triển khai tại

ngành, địa phương để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực;

d) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp; đồng thời, phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong triển khai thực hiện Đề án tại địa phương.

II. NỘI DUNG.

1. Phạm vi: Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

3. Nội dung phổ biến:

a) Nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn, các văn bản của Việt Nam về việc phê chuẩn, triển khai thực hiện Công ước chống tra tấn;

b) Các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn hoặc liên quan đến phòng, chống tra tấn, gồm:

- Các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhất là các quyền, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến phòng, chống tra tấn;

- Các quyền của người bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các tội danh được quy định trong Bộ luật Hình sự liên quan đến các hành vi tra tấn; các quy định của Bộ luật Dân sự, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo để bảo đảm thực hiện tốt hơn các quyền con người và phù hợp với yêu cầu của Công ước chống tra tấn;

- Nội dung cơ bản của Luật Thi hành án hình sự, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật Tổ chức Viện Kiểm sát nhân dân, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Xử lý vi phạm hành chính và các quy định pháp luật về đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức bảo đảm tôn trọng quyền con người khi thi hành công vụ liên quan đến phòng, chống tra tấn;

- Các quy định pháp luật về bạo lực tại nơi làm việc, bạo lực giới, bạo lực gia đình, bạo lực với trẻ em và các đối tượng yếu thế phù hợp với Điều 16 của Công ước chống tra tấn;

- Các quy định, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới trong quá trình hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống tra tấn;

c) Các hành vi tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định có liên quan;

d) Tình hình phòng ngừa, đấu tranh, xử lý của các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đối xử, trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo, hạ nhục con người.

4. Hình thức, biện pháp phổ biến: Các sở, ban ngành, địa phương chủ động lựa chọn hình thức phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, tình hình của cơ quan, đơn vị, bảo đảm hiệu quả, thiết thực; trong đó tập trung vào các hình thức, như: Phổ biến pháp luật trực tiếp; tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm pháp luật về phòng, chống tra tấn và nội dung Công ước chống tra tấn; thông tin, phổ biến thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở, khai thác Tủ sách pháp luật, tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tra tấn; thông qua hoạt động đối ngoại...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.

1. Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2020; chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, phù hợp với phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Biên soạn, phát hành và đăng tải tài liệu phổ biến:

a) Đăng tải nội dung Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn (gọi tắt là Bộ tài liệu) do Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan xây dựng, chỉnh lý, hoàn thiện trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của ngành, địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Sở Tư pháp.

b) Trên cơ sở Bộ tài liệu của Bộ Tư pháp phát hành, lựa chọn những nội dung liên quan trực tiếp, thiết thực với yêu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương biên tập lại, phát hành tài liệu phục vụ công tác phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn nhằm phục vụ nhu cầu tìm hiểu, vận dụng và giám sát việc thực thi Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Hình thức tài liệu: Đề cương; tờ gấp; tài liệu hỏi - đáp pháp luật và các hình thức phù hợp khác.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các

huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2020.

3. Tổ chức hoặc lồng ghép tổ chức giới thiệu, bồi dưỡng, tập huấn, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; công chức Tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; hoà giải viên ở cơ sở; người có uy tín trong cộng đồng dân cư; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân thông qua những hình thức phù hợp, hiệu quả hoặc cấp phát tài liệu cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý để tự nghiên cứu, nâng cao kiến thức pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2020.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn thông qua thực hiện một số chương trình, chuyên mục, sản phẩm, ấn phẩm... trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của ngành, địa phương, đảm bảo phù hợp với thực tiễn, nhu cầu của cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2020.

5. Phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan thực hiện các nội dung theo Kế hoạch thực hiện Đề án của Bộ Tư pháp năm 2020 tại Quyết định số 362/QĐ-BTP ngày 28 tháng 02 năm 2020 khi có yêu cầu.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

6. Tổ chức rà soát, tổng hợp, phân loại, bổ sung danh mục các sách, tài liệu pháp luật, tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tra tấn cho Tủ sách pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp; Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này trên phạm vi toàn tỉnh; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các nội dung và hoạt động đề

ra tại Kế hoạch này của ngành, địa phương; tổng hợp, tham mưu báo cáo tình hình thực hiện trên địa bàn tỉnh năm 2020 theo quy định.

2. Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện các nội dung được phân công tại Kế hoạch này đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tế; Báo cáo kết quả thực hiện thành một nội dung trong báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo định kỳ 06 tháng, năm về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, hội viên của tổ chức mình và Nhân dân; vận động nhân dân tìm hiểu, nâng cao hiểu biết về nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tăng cường giám sát việc thực hiện Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để phát hiện các hành vi vi phạm, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tra tấn.

- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về nội dung Công ước chống tra tấn; pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức trong ngành và Nhân dân thông qua hoạt động truy tố, xét xử.

4. Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách và tăng cường huy động kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác (*nếu có*) để tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh qua Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (*để b/cáo*);
- Thường trực Tỉnh ủy (*để b/cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh (*để b/cáo*);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT-NC₃.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hòa